TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số **159**/2023/HSST
Ngày 29/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Như Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Cầm Thị Đoa và ông Đỗ Đình Bản.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thùy Linh - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu tham gia phiên toà: Ông Hoàng V Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 153/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 156/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Hoàng V C, sinh năm 1987, tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La;

Nơi cư trú: Bản Áng, xã Đông Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ V hoá: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái đoàn thể: Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam (đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng từ ngày 20/4/2023 theo QĐ số 57 của UBKT huyện ủy Mộc Châu); con ông Hoàng V C; con bà Lường Thị X; có vợ là Lường Thị N; có 02 con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị tạm giữ, giam từ ngày 19/4/2023 đến nay, có mặt.

2. Bùi V D, sinh năm 1989, tại huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình;

Nơi cư trú: Xóm Rậm, xã Mỹ Thành, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình;

Nơi ở hiện tại: Tiểu khu Bản Mòn, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ V hoá: 7/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái đoàn thể: Không; con ông Bùi V C; con bà Bùi Thị È có vợ là Bùi Thị H; có 02 con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị tạm giữ, giam từ ngày 19/4/2023 đến nay, có mặt.

3. Bị hại: Công ty Cổ phần xây dựng và phát triển Niềm Tin.

Địa chỉ đóng tại: Tiểu khu Bản Mòn, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện theo ủy quyền ông Lữ Hồng G, sinh năm 1960.

Địa chỉ đơn vị công tác: Công ty Cổ phần xây dựng và phát triển Niềm Tin (V bản ủy quyền ngày 18/4/2023) - Có mặt.

Nơi cư trú: Tiểu khu 4, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

4. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

Bà Lường Thị N, sinh năm 1989 – Có mặt.

Nơi cư trú: Bản Áng, xã Đông Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi V D đang là lái xe BKS 26C – 09798 để điều khiển bơm bê tông tươi của Công ty Cổ phần xây dựng và phát triển Niềm Tin. Còn Hoàng V C có chiếc máy xúc tư nhân đi làm thuê.

Tối ngày 17/4/2023 D gọi điện thoại cho C bảo có bê tông tươi còn thừa nhưng C bảo không có nhu cầu sử dụng và C hỏi D có lấy trộm dầu trong xe ô tô của Công ty Cổ phần xây dựng và phát triển Niềm Tin bán cho C được không, D bảo lấy trộm được.

Khoảng 20h cùng ngày D gọi điện thoại cho C bảo mang can vào Công ty lấy trộm dầu trong các xe ô tô. C gọi điện cho Nguyễn Hoa V, sinh năm 1990, nơi cư trú: Bản Tự nhiên, xã Đông Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La nhờ V sử dụng xe ô tô chở giúp C mấy can dầu, V đồng ý điều khiển xe ô tô tải loại 1,2 tấn màu trắng đi đến nhà C, C lấy 07 can nhựa và 01 đoạn ti ô lên xe C đi đến bãi đá Thế Kỷ của Công ty Cổ phần xây dựng và phát triển Niềm Tin đóng tại tiểu khu Bản Mòn, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Đến nơi lúc này khoảng 21h 30 phút gặp D, D bảo V tắt đèn xe ô tô đi lên nhà tập thể của Công ty hát Karaoke, còn D lấy chìa khóa cùng C hút dầu của 02 xe bồn mang BKS 26C – 089.09 và xe 26C- 089.49 vào đầy 07 chiếc can nhựa sau đó đưa lên xe của V, C và D thỏa thuận giá dầu 01 lít là 17.000đ (Mười bảy nghìn đồng), tổng số dầu trong 07 can là 164 lít, D bảo C đưa trước 2.000.000đ, C hẹn ngày hôm sau sẽ trả tiền cho D, sau đó V điều khiển xe ô tô cùng C về bãi đất trống ở bản Áng, xã Đông Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La nơi để chiếc máy xúc của C đang đỗ. V mở cửa thùng xe để C lấy 07 can dầu xuống, sáng ngày 18/4/2023 Bùi V S, sinh năm 1982, trú tại: Thôn Mộ Đạo 3, xã Vũ Bình, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình là người lái máy xúc thuê cho C đi làm thì thấy 07 can dầu đang để cạnh máy xúc, S đổ toàn bộ số dầu vào bình nhiên liệu của máy xúc rồi điều khiển máy đi làm. Đến chiều ngày 18/4/2023 C cùng S đi ra máy

xúc tháo rốn ốc dầu đưa hết số dầu còn lại trong máy xúc ra đầy 03 can được 90 lít.

Sau khi phát hiện mất dầu trong 02 xe ô tô, ông Lữ Hồng G đã có đơn trình báo Công an huyện Mộc Châu. Ngày 18/4/2023 Cơ quan CSĐT đã thu giữ của C 03 can nhựa bên trong đựng 90 lít dầu và 04 chiếc vỏ can đựng dầu.

Ngày 18/4/2023, cơ quan C sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định nơi Hoàng V C và Bùi V D trộm cắp dầu Diesel DO 0,05S – II trong 02 chiếc xe ô tô là địa điểm thuộc Công ty Cổ phần xây dựng và phát triển Niềm Tin đóng tại tiểu khu Bản Mòn, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Phía Bắc tiếp giáp rừng núi đá, phía Nam tiếp giáp nương trồng hoa quả, phía Đông tiếp giáp với đường vào Công ty, phía Tây giáp với núi đá. Hiện trường là 02 xe ô tô được đỗ trong khuân viên của Công ty.

Xe BKS 26C – 089.49 nhãn hiệu HOWO loại xe trộn bê tông, màu sơn trắng, xe có kích thước 2,4m x 8,1m, bình nhiên liệu có kích thước 50 x 106cm (thể tích bình chứa dầu là 300 lít), nắp bình nhiên liệu được khóa bằng ổ khóa Việt Tiệp, cách mặt đất 1m, cách trạm trộn bê tông 21m, trên bình nhiên liệu có nhiều vết dầu loang, bám dính nhiều đất và cát, dưới bình nhiên liệu có nhiều vết dầu loang bị thấm xuống đất.

Xe BKS 26C – 089.09 nhãn hiệu HOWO loại xe trộn bê tông, màu sơn trắng, xe có kích thước 2,4m x 8,1m, bình nhiên liệu có kích thước 50 x 106 x 60 cm (thể tích bình chứa dầu là 300 lít), nắp bình nhiên liệu được khóa bằng ổ khóa Việt Tiệp, cách mặt đất 1m, cách xe BKS 26C – 089.49 là 64m, cách trạm kho dầu 21m, trên bình nhiên liệu có nhiều vết dầu loang, bám dính nhiều đất và cát, dưới bình nhiên liệu có nhiều vết dầu loang bị thấm xuống đất.

Ngày 19/4/2023, cơ quan C sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã yêu cầu Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự huyện Mộc Châu định giá 164 lít dầu Diesel DO 0,05S – II.

Tại kết luận định giá số 09/KL-HĐĐGTS ngày 19/4/2023 kết luận: 164 lít dầu Diesel DO 0,05S – II có trị giá 3.368.560đ (Ba triệu, ba trăm sáu mươi tám nghìn, năm trăm sáu mươi đồng).

Ngày 10/5/2023, cơ quan C sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã trao trả 90 lít dầu cho Công ty Cổ phần xây dựng và phát triển Niềm Tin.

Gia đình Hoàng V C đã bồi thường số tiền 1.520.000đ cho đại diện Công ty là ông Lữ Hồng G, ông G không yêu cầu bồi thường thiệt hại nào khác.

Bản cáo trạng số: 108/CT-VKSMC ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố các bị cáo Hoàng V C và Bùi V D về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo

Hoàng V C và Bùi V D phạm tội trộm cắp tài sản và căn cứ pháp luật xử phạt đối với bị cáo như sau:

1. Căn cứ khoản 1, 5 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65; Điều 58 Bộ luật Hình sự; khoản 4 Điều 328 BLTT hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng V C từ 12 tháng đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng.

Phạt bổ sung đối với bị cáo từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ.

Giao bị cáo Hoàng V C về cho Uỷ ban nhân dân xã Đông Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Căn cứ khoản 1, 5 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi V D từ 12 tháng đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng.

Giao bị cáo Bùi V D về cho Uỷ ban nhân dân xã Mỹ Thành, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Phạt bổ sung đối với bị cáo từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ.

3. Về bồi thường dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 13; Điều 584; Điều 589 Bộ luật Dân sự:

Chấp nhận việc gia đình Hoàng V C là bà Lường Thị N đã bồi thường cho Công ty Cổ phần xây dựng và phát triển Niềm Tin số tiền là 1.520.000đ (Một triệu, năm trăm hai mươi nghìn đồng).

Chấp nhận việc bị hại ông Lữ Hồng G, đại diện của Công ty Cổ phần xây dựng và phát triển Niềm Tin không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác.

Chấp nhận việc bà Lường Thị N không yêu cầu bị cáo Hoàng V C phải trả cho bà số tiền 760.000đ (Bảy trăm sáu mươi nghìn đồng).

Buộc bị cáo Bùi V D phải trả lại cho bà Lường Thị N số tiền bà N đã bồi thường thay cho bị cáo là 760.000đ (Bảy trăm sáu mươi nghìn đồng).

4. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động thu giữ của Hoàng V C; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA – G11 thu giữ của Bùi V D.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy đối với Bùi V D và 01 phong bì đã được niêm phong bên trong đựng 01 test thử ma túy đối với Hoàng V C 01 (một) chiếc can nhựa nhãn hiệu Kibota, màu cam, hình trụ, dung tích 20 lít, 03 (ba) chiếc can nhựa nhãn hiệu Petrolimex Komat SHD 50, màu cam, hình trụ, dung tích 18 lít. 01 (một) ống dây tuy ô màu cam, dài 3 mét, đường kính 1,7cm, đã qua sử dụng, 01 (một) Can nhựa nhãn hiệu Hydrogen Peroxide, màu xanh, hình trụ dung tích 30 lít, đã qua sử dụng, 01

(một) can nhựa nhãn hiệu Hydrogen Peroxide, màu xanh, hình trụ dung tích 30 lít đã qua sử dụng, 01 (một) can nhựa nhãn hiệu Hydrogen Peroxide, 01 (một) can nhựa màu đen, hình trụ dung tích 30 lít đã qua sử dụng, 01 (một) can nhựa nhãn hiệu Hydrogen Peroxide, bên trong các can không chứa gì, đã qua sử dụng.

Chấp nhận việc cơ quan C sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã trao trả 90 lít dầu cho Công ty Cổ phần xây dựng và phát triển Niềm Tin, quản lý, sử dụng.

5. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về quá trình tiến hành tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan C sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tại phiên toà bị cáo Hoàng V C, Bùi V D vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, các bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Các bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu và khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc các bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai nhận của các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với các lời khai của bị hại; với các vật chứng đã thu giữ; biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ, bản ảnh hiện trường và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 17/4/2023 bị cáo Bùi V D đã lợi dụng vào việc quản lý của Công ty, đã có hành vi lén lút, bí mật trộm cắp 164 lít dầu của Công ty Cổ phần xây dựng và phát triển Niềm Tin, có trị giá 3.368.560đ (Ba triệu, ba trăm sáu mươi tám nghìn, năm trăm sáu mươi đồng) bán cho Hoàng V C để lấy tiền sử dụng cho cá nhân, Hoàng V C mua số dầu về để sử dụng cho máy xúc của mình. Hành vi trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm

cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định mức hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của Công ty Cổ phần xây dựng và phát triển Niềm Tin, ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng tệ nạn xã hội. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Hoàng V C và Bùi V D có tình tiết giảm nhẹ đó là các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Quá trình bị tạm giam bị cáo C đã tác động gia đình bồi thường cho Công ty Cổ phần xây dựng và phát triển Niềm Tin số tiền là 1.520.000đ (Một triệu, năm trăm hai mươi nghìn đồng). Bị cáo C có bà nội được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến trong thời kỳ chống Mỹ, bản thân bị cáo cũng được tặng thưởng nhiều Giấy khen của Đảng bộ huyện Mộc Châu. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Bùi V D, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, mặc dù bị cáo không tác động gia đình bồi thường cho bị cáo do bị cáo đang bị giam giữ nhưng bị cáo có nhờ bà N vợ bị cáo C bồi thường phần của bị cáo cho bị hại, nên bị cáo cũng được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm được quy định tại Điều 58 BLHS, phân hóa vai trò phạm tội của các bị cáo trong vụ án thấy rằng. Bị cáo C là người khởi sướng, trực tiếp tham gia trộm cắp tài sản, bị cáo D là người cùng bàn bạc, cùng tham gia trộm cắp tài sản là người giúp sức tích cực trong việc trộm cắp tài sản, do đó xét thấy hai bị cáo giữ vai trò phạm tội Nng nhau, nên khi áp dụng hình phạt với hai bị cáo cũng tương ứng bằng nhau là phù hợp.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo có nơi cư trú ổn định rõ ràng, gia đình, chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú có đơn xin bảo lãnh cho các bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương đây cũng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 cần áp dụng cho các bị cáo. Xét thấy các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng khoản 1, 2 Điều 65 BLHS, giao các bị cáo về cho gia đình và chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục các bị cáo cũng có thể trở thành người có ích cho gia đình và xã hội về sau.

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo C có nguồn thu nhập từ máy xúc, như vậy có

điều kiện, bị cáo D có nghề lái xe cũng có thu nhập do vậy cần phải phạt các bị cáo một khoản tiền nhất định là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Căn cứ kết quả định giá thì 01 lít dầu có đơn giá tại thời điểm định giá ngày 19/4/2023 là 20.540đ/lít. Tổng 164 lít dầu là 3.368.540đ.

Đối với số dầu thu giữ là 90 lít trị giá thành tiền là 1.848.600đ, cơ quan C sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã trả lại cho Công ty Cổ phần xây dựng và phát triển Niềm Tin cùng với số tiền 1.520.000đ bà Lường Thị N trả bồi thường cho Công ty là vừa đủ với số tiền dầu 164 lít đã được định giá là 3.368.560đ. Như vậy trong phần này bà N đã bồi thường đã có cả phần của bị cáo D.

Chấp nhận việc Công ty Cổ phần xây dựng và phát triển Niềm Tin không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác cho Công ty.

Tại phiên tòa bà Lường Thị N không yêu cầu bị cáo Hoàng V C phải trả cho bà số tiền 760.000đ trong tổng số tiền 1.520.000đ mà bà đã bồi thường cho Công ty Cổ phần xây dựng và phát triển Niềm Tin, xét là tự nguyện không trái pháp luật nên không đề cập việc giải quyết. Đồng thời bà N yêu cầu bị cáo D phải trả lại cho bà số tiền 760.000đ mà bà đã bồi thường thay cho bị cáo D, bị cáo D nhất trí, xét là có căn cứ cần chấp nhận.

[7] Về vật chứng:

Đối với 01 (một) điện thoại di động thu giữ của Hoàng V C, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA – G11 thu giữ của Bùi V D, xác định là phương tiện liên lạc các bị các đã dùng vào việc phạm tội. Cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy của Bùi V D, 01 phong bì đã được niêm phong bên trong đựng 01 test thử ma túy của Hoàng V C. 01 (một) chiếc can nhựa nhãn hiệu Kibota, màu cam, hình trụ, dung tích 20 lít, 03 (ba) chiếc can nhựa nhãn hiệu Petrolimex Komat SHD 50, màu cam, hình trụ, dung tích 18 lít. 01 (một) ống dây tuy ô màu cam, dài 3 mét, đường kính 1,7cm, đã qua sử dụng, 01 (một) Can nhựa nhãn hiệu Hydrogen Peroxide, màu xanh, hình trụ dung tích 30 lít, đã qua sử dụng, 01 (một) can nhựa nhãn hiệu Hydrogen Peroxide, màu xanh, hình trụ dung tích 30 lít đã qua sử dụng, 01 (một) can nhựa nhãn hiệu Hydrogen Peroxide, 01 (một) can nhựa màu đen, hình trụ dung tích 30 lít đã qua sử dụng, 01 (một) can nhựa nhãn hiệu Hydrogen Peroxide, bên trong can không chứa gì, đã qua sử dụng, là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 90 lít dầu cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu thu giữ, cơ quan C sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã trao trả cho Công ty Cổ phần xây dựng và phát triển Niềm Tin, quản lý, sử dụng, là đúng pháp luật.

[8] Đối với Nguyễn Hoa V là người đã lái xe chở dầu do bị cáo C và bị cáo D trộm cắp, quá trình điều tra xác định Nguyễn Hoa V không biết việc C và D trộm cắp dầu nên không đề cập việc xử lý là có căn cứ.

Đối với Bùi V S là người lái máy xúc thuê cho C, việc S đã đổ 07 can dầu do C trộm cắp mang về để cạnh máy xúc, việc S đổ toàn bộ số dầu vào bình nhiên liệu của máy xúc, S hoàn toàn không biết đó là dầu do C trộm cắp mà, nên cơ quan C sát điều tra không đề cập việc sử lý là đúng pháp luật.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn C và bị cáo Bùi Văn D phạm tội Trộm cắp tài sản.

1. Căn cứ khoản 1, 5 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, 2, 3 Điều 65; Điều 58 Bộ luật hình sự, khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày 29/6/2023. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Giao bị cáo Hoàng Văn C về cho Uỷ ban nhân dân xã Đông Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Căn cứ khoản 1, 5 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 3 Điều 65; Điều 58 Bộ luật hình sự, khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn D 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày 29/6/2023. Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Giao bị cáo Bùi Văn D về cho Uỷ ban nhân dân xã Mỹ Thành, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

3. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Tuyên trả tự do cho bị cáo Hoàng Văn C và Bùi Văn D tại phiên tòa nếu các bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

5. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 13; Điều 584; Điều 589 Bộ luật Dân sự:

Chấp nhận việc bà Lường Thị N vợ bị cáo Hoàng V C đã bồi thường thay cho bị cáo Hoàng V C và bị cáo Bùi V D số tiền 1.520.000đ (Một triệu, năm trăm hai mươi nghìn đồng) cho Công ty Cổ phần xây dựng và phát triển Niềm Tin.

Chấp nhận việc Công ty Cổ phần xây dựng và phát triển Niềm Tin không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm cho Công ty khoản tiền nào khác.

Chấp nhận việc bà Lường Thị N không yêu cầu bị cáo Hoàng V C phải trả cho bà số tiền 760.000đ (Bảy trăm sáu mươi nghìn đồng).

Buộc bị cáo Bùi V D phải trả lại cho bà Lường Thị N số tiền bà N đã bồi thường thay cho bị cáo là 760.000đ (Bảy trăm sáu mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày bà Lường Thị N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Bùi V D chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền, bị cáo Bùi V D còn phải trả cho bà Lường Thị N tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

6. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với 90 lít dầu thu giữ cơ quan C sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã trao trả cho Công ty Cổ phần xây dựng và phát triển Niềm Tin, quản lý, sử dụng, là đúng pháp luật. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động thu giữ của Hoàng V C. 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA – G11 thu giữ của Bùi V D (cả hai chiếc điện thoại đều được niêm phong). Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy đối với Bùi V D và 01 phong bì đã được niêm phong bên trong đựng 01 test thử ma túy đối với Hoàng V C. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc can nhựa nhãn hiệu Kibota, màu cam, hình trụ, dung tích 20 lít, 03 (ba) chiếc can nhựa nhãn hiệu Petrolimex Komat SHD 50, màu cam, hình trụ, dung tích 18 lít. 01 (một) ống dây tuy ô màu cam, dài 3 mét, đường kính 1,7cm, đã qua sử dụng, 01 (một) Can nhựa nhãn hiệu Hydrogen Peroxide, màu xanh, hình trụ dung tích 30 lít, đã qua sử dụng, 01 (một) can nhựa nhãn hiệu Hydrogen Peroxide, màu xanh, hình trụ dung tích 30 lít đã qua sử dụng, 01 (một) can nhựa nhãn hiệu Hydrogen Peroxide, 01 (một) can nhựa màu đen, hình trụ dung tích 30 lít đã qua sử dụng, 01 (một) can nhựa nhãn hiệu Hydrogen Peroxide, bên trong can không chứa gì, đã qua sử dụng.

7. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1, 3 Điều 21; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Hoàng V C và bị cáo Bùi V D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- UBKT huyện ủy Mộc Châu;
- UBND xã Đông Sang, huyện Mộc Châu;
- UBND xã Mỹ Thành, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình
- Bị hại; Người có QLNVLQ;
- THAHS; Bị cáo; Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Đỗ Như Khánh

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Đỗ Như Khánh

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi…….giờ……ngày 29 tháng 6 năm 2019.

Tại phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Như Khánh.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Cầm Thị Đoa và ông Đỗ Đình Bản.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 153/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Hoàng V C, sinh năm 1987, tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La;

Nơi cư trú: Bản Áng, xã Đông Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La;

Bùi V D, sinh năm 1989, tại huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình;

Nơi cư trú: Xóm Rậm, xã Mỹ Thành, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình;

Nơi ở hiện tại: Tiểu khu Bản Mòn, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên toà, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

Vụ án có thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc thuộc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung hay không: Không.

Tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp: Hợp pháp.

Bị cáo có thuộc trường hợp miễn TNHS, miễn hình phạt không: Không.

Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Hợp pháp.

Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm: Không.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

Căn cứ kết tội bị cáo và áp dụng pháp luật như sau:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Hoàng V C và Bùi V D phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

2. Về điểm, khoản, điều luật áp dụng:

Căn cứ khoản 1, 5 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1,2,3 Điều 65; Điều 85 khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng Hình sự. để xả phạt bị cáo Hoàng V C.

Căn cứ khoản 1, 5 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1,2,3 Điều 65; Điều 85 khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng Hình sự. để xả phạt bị cáo Bùi V D.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

3. Về mức hình phạt:

Xử phạt bị cáo Hoàng V C 12 (Mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng.

Thời gian thử thách tính từ ngày 29/6/2023.

Phạt bổ sung đối với bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Bùi V D 12 (Mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng.

Thời gian thử thách tính từ ngày 29/6/2023.

Phạt bổ sung đối với bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

Giao bị cáo Hoàng V C về cho Uỷ ban nhân dân xã Đông Sang, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Bùi V D về cho Uỷ ban nhân dân xã Mỹ Thành, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

3. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Tuyên trả tự do cho bị cáo Hoàng V C và Bùi V D tại phiên tòa nếu các bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Biểu quyết 3/3 nhất trí.

5. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 13; Điều 584; Điều 589 Bộ luật Dân sự:

Chấp nhận việc bà Lường Thị N vợ bị cáo Hoàng V C đã bồi thường cho bị cáo Hoàng V C và bị cáo Bùi V D số tiền 1.520.000đ (Một triệu, năm trăm hai mươi nghìn đồng) cho Công ty Cổ phần xây dựng và phát triển Niềm Tin.

Chấp nhận việc Công ty Cổ phần xây dựng và phát triển Niềm Tin không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm cho Công ty khoản tiền nào khác.

Chấp nhận việc bà Lường Thị N không yêu cầu bị cáo Hoàng V C phải trả cho bà số tiền 760.000đ (Bảy trăm sáu mươi nghìn đồng).

Buộc bị cáo Bùi V D phải trả lại cho bà Lường Thị N số tiền bà N đã bồi thường thay cho bị cáo là 760.000đ (Bảy trăm sáu mươi nghìn đồng).

Biểu quyết 3/3 nhất trí.

6. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với 90 lít dầu thu giữ cơ quan C sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã trao trả cho Công ty Cổ phần xây dựng và phát triển Niềm Tin, quản lý, sử dụng, là đúng pháp luật.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động thu giữ của Hoàng V C.

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA – G11 thu giữ của Bùi V D.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy đối với Bùi V D và 01 phong bì đã được niêm phong bên trong đựng 01 test thử ma túy đối với Hoàng V C.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc can nhựa nhãn hiệu Kibota, màu cam, hình trụ, dung tích 20 lít, 03 (ba) chiếc can nhựa nhãn hiệu Petrolimex Komat SHD 50, màu cam, hình trụ, dung tích 18 lít. 01 (một) ống dây tuy ô màu cam, dài 3 mét, đường kính 1,7cm, đã qua sử dụng, 01 (một) Can nhựa nhãn hiệu Hydrogen Peroxide, màu xanh, hình trụ dung tích 30 lít, đã qua sử dụng, 01 (một) can nhựa nhãn hiệu Hydrogen Peroxide, màu xanh, hình trụ dung tích 30 lít đã qua sử dụng, 01 (một) can nhựa nhãn hiệu Hydrogen Peroxide, 01 (một) can nhựa màu đen, hình trụ dung tích 30 lít đã qua sử dụng, 01 (một) can nhựa nhãn hiệu Hydrogen Peroxide, bên trong can không chứa gì, đã qua sử dụng.

Biểu quyết 3/3 nhất trí.

7. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1, 3 Điều 21; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Hoàng V C và bị cáo Bùi V D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí.

Nghị án kết thúc hồi..……giờ……phút, ngày 29 tháng 6 năm 2023.

Biên bản nghị án đã được thông qua cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Đỗ Như Khánh